

Số: 167/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 361; khoản 4 Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 171/2022/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Vương H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 366A/15 ấp 1, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 24/19/30 đường L, Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 89 của Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Hải và bà Tâm là hợp pháp. Ông Hải và bà Tâm cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T xác nhận có 01 con chung là trẻ Nguyễn Kim Ph (nữ), sinh ngày 29/9/2005. Khi ly hôn, ông Hải và bà Tâm thỏa thuận giao con chung cho ông Hải trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Tâm không cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T cùng chịu.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[7]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T đồng ý thuận tình ly hôn.

[1.2]. Về con chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T xác nhận có 01 con chung là trẻ Nguyễn Kim Phụng (nữ), sinh ngày 29/9/2005.

Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T thống nhất sau khi ly hôn, giao trẻ Kim Phụng cho ông Nguyễn Vương H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trẻ Kim Ph đủ 18 tuổi. Bà Lê Thanh T không cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

[1.3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0040585 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Vương H và bà Lê Thanh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Trang

